

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh Bắc Giang năm 2021

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Công văn số 2767/BNV-CCVC ngày 09/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1949/SNV-CCVC ngày 07/12/2021, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính tại tỉnh Bắc Giang là một bước quan trọng gắn liền với việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức; góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức nói chung, lãnh đạo, quản lý viên chức nói riêng; đảm bảo cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

- Động viên, khuyến khích viên chức học tập nâng cao trình độ, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí viên chức đúng theo vị trí việc làm, nhu cầu công việc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do cơ quan có thẩm quyền quy định.

- Đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định hiện hành về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Yêu cầu

- Việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề

nghiệp và phù hợp với cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của sở, cơ quan, địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Căn cứ vào số lượng, chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính được giao, các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng.

- Kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh Bắc Giang được tổ chức theo đúng quy chế, nội quy kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và các quy định khác có liên quan đảm bảo công bằng, khách quan, công khai, đúng theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, CHỈ TIÊU VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đối tượng dự thi

Những đối tượng sau đây đang giữ chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định, gồm:

- Viên chức được xác định theo quy định tại Luật Viên chức số 58/2010/QH12 và Luật số 52/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Những người được tuyển dụng, bổ nhiệm theo chỉ tiêu biên chế đang làm việc trong các Hội ở cấp tỉnh đang xếp và hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp chuyên viên.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi

a) Điều kiện dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chuyên viên lên chuyên viên chính phải có đủ các điều kiện sau:

- Đang giữ hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số ngạch: 01.003), có khả năng đảm nhận hoặc làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

- Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý, sử dụng viên chức cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định. Việc cử viên chức dự thi thăng hạng phải căn cứ vào vị trí việc làm, phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của cơ quan, địa phương, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (năm 2020) và tính đến thời điểm nộp hồ sơ thi

thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp chuyên viên và tương đương đã tham gia chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận.

- Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chuyên viên lên chuyên viên chính phải có thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên và tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với chức danh nghề nghiệp chuyên viên thì thời gian giữ chức danh nghề nghiệp chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

b) Tiêu chuẩn dự thi:

- *Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:*

+ Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật về ngành, lĩnh vực công tác và các kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

+ Có khả năng tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình hành động và hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực hoặc địa phương công tác;

+ Nắm được tình hình và xu thế phát triển của ngành, lĩnh vực công tác trong nước và thế giới; có khả năng tổ chức nghiên cứu phục vụ quản lý và xử lý thông tin quản lý;

+ Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề được giao nghiên cứu, tham mưu;

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông), sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- *Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:*

- + Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;
- + Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

3. Chỉ tiêu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính

- Chỉ tiêu thăng hạng viên chức từ chức danh nghề nghiệp chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2021 là **33 chỉ tiêu**.

- Trường hợp số lượng viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chuyên viên lên chuyên viên chính thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu thăng hạng đã được Bộ Nội vụ thống nhất, UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ điều chỉnh giảm chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp để đảm bảo số chỉ tiêu tương ứng số vị trí việc làm theo quy định.

- Viên chức không trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần này không được bảo lưu kết quả thi cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

4. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được lập thành 01 bộ, gồm có:

- a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*theo mẫu*).
- b) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ), được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;
- c) Bản nhận xét, đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức theo các nội dung: Phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức; ý thức kỷ luật; năng lực, trình độ chuyên môn, kết quả công tác, trong đó nêu rõ kết quả đánh giá, phân loại viên chức của năm công tác liền kề trước năm dự thi và đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi;
- d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (công chứng).
- đ) Bản sao (công chứng) các quyết định về tuyển dụng, bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số ngạch 01.003), quyết định lương hiện hưởng;
- e) Bản sao (công chứng) các quyết định, văn bản minh chứng về việc được cử tham gia chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định

số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

Lưu ý:

- Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp và viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các điều kiện, tiêu chuẩn và nội dung trong hồ sơ dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Mọi gian dối, khai man, thiếu trung thực liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn và nội dung hồ sơ dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng không trả lại.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI

Viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng chuyên viên lên hạng chuyên viên chính năm 2021 phải dự thi đủ các môn thi sau:

1. Môn kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;

- Nội dung thi: 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi;

- Thời gian thi: 60 phút.

2. Môn ngoại ngữ (Tiếng Anh)

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;

- Nội dung thi: 30 câu hỏi về Tiếng Anh (*Kiểm tra các kỹ năng đọc hiểu, viết trình độ bậc 3 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*);

- Thời gian thi: 30 phút.

3. Môn Tin học

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;

- Nội dung thi: 30 câu hỏi về Công nghệ thông tin cơ bản (*theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông*);

- Thời gian thi: 30 phút.

4. Môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết trên giấy;

- Nội dung thi: Theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi;

- Thang điểm 100;

- Thời gian thi: 180 phút.

5. Điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ, Tin học

Viên chức tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng chuyên viên lên hạng chuyên viên chính, được miễn thi môn Ngoại ngữ hoặc Tin học khi có một trong các điều kiện sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ:

- Viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác;
- Viên chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số;
- Viên chức có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành ngoại ngữ;
- Viên chức có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

b) Miễn thi môn Tin học:

- Miễn thi môn Tin học đối với các trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến Tin học, Công nghệ thông tin.

IV. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ CHUYÊN VIÊN LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH

Người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng chuyên viên lên hạng chuyên viên chính phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định (trừ trường hợp môn thi được miễn thi).

- Có kết quả thi môn kiến thức chung, tin học, ngoại ngữ có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi (trừ trường hợp miễn thi môn tin học, ngoại ngữ).

- Có kết quả điểm thi môn nghiệp vụ, chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp được giao.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

- Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.

- Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

V. KINH PHÍ**1. Lệ phí**

- Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức thu phí: **700.000 đồng/người** (Bảy trăm nghìn đồng chẵn/01 người).

2. Kinh phí kỳ thi

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán các nội dung chi và định mức chi cho công tác thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thẩm quyền, trách nhiệm UBND tỉnh

- Thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh năm 2021 (sau đây gọi tắt là Hội đồng thi thăng hạng). Chủ tịch Hội đồng thi thăng hạng là đại diện lãnh đạo UBND tỉnh.

- Quyết định danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2021.

- Quyết định công nhận kết quả kỳ thi.

- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Đề nghị Bộ Nội vụ hỗ trợ công tác ra đề thi (*môn kiến thức chung*);

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh Bắc Giang năm 2021)

- Thông báo công khai Kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm, nội quy danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính, kết quả thi thăng hạng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ, địa chỉ: <http://snv.bacgiang.gov.vn>

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cơ quan, đơn vị, địa phương cử tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thu phí dự thi, quản lý và sử dụng theo quy định.

- Trình Hội đồng thi quyết định thành lập các Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách, Ban chấm phúc khảo (nếu có) và Tổ giúp việc cho Hội đồng thi.

- Giúp Hội đồng thi:

+ Tổ chức thi theo quy định và tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh về kết quả thi.

+ Thông báo kết quả thi đến Sở, cơ quan, địa phương, đơn vị cử viên chức dự thi để thông báo cho viên chức dự thi được biết.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức thi.

+ Sau khi có quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận kết quả kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính, thực hiện bổ nhiệm, xếp lương đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.

3. Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh Bắc Giang năm 2021

Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ thi theo Quy chế tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chức theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên

chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thành phố (gọi chung là các cơ quan):

- Thông báo công khai rộng rãi Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh năm 2021 đến toàn thể viên chức của cơ quan, đơn vị để viên chức nghiên cứu, đăng ký dự thi.

- Căn cứ vào cơ cấu viên chức, vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị mình và lập danh sách cử viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi kèm theo hồ sơ viên chức dự thi gửi về **Sở Nội vụ trước ngày 31/12/2021** để thẩm định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức được cử dự thi.

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác tổ chức thi, tạo điều kiện cho viên chức tham gia dự thi.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

- Thời gian thi: Dự kiến tổ chức thi trong tháng **3/2022**

- Địa điểm tổ chức thi: Trường THPT Chuyên Bắc Giang, thành phố Bắc Giang.

Thời gian thi và địa điểm cụ thể sẽ được Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thông báo trước ngày thi ít nhất 10 ngày.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ cơ quan thường trực của Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (**Sở Nội vụ - Số điện thoại: 02043.554.908**) để được giải đáp.

Trên đây là Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính của tỉnh Bắc Giang năm 2021. Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Công chức Viên chức - BNV;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng tin);
- Công an tỉnh (PA83);
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Các thành viên Hội đồng thi;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, trưởng các phòng, đơn vị;
 - + Lưu: VT, NC(Duẩn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương